TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN BÌNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2018/HS-ST
Ngày : 10/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Thảo

Ông Lê Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình - Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Bà Vũ Thị Giang - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 70/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hải S; sinh năm: 1996 tại Tây Ninh; nơi đăng ký thường trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: thợ hớt tóc; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh H, sinh năm 1967 và bà: Mang Thị N, sinh năm 1969; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam: ngày 23/11/2017. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Chị Trần Thị Thùy T, sinh năm 1981; nơi cư trú: ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 23 giờ 30 phút ngày 22/11/2017, tổ tuần tra Cảnh sát cơ động Công an Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Trần Thị Thùy T điều khiển xe gắn máy biển số 55P1-8371 chở Nguyễn Hải S đang lưu thông đến trước nhà số 407 đường Đ, phường F, quận G có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trên tay trái của tên S có cầm 1 túi giấy màu đỏ in chữ "VL". Do sợ bị phát hiện nên S vứt túi giấy xuống đất ngay chân của S đang đứng thì tổ tuần

tra phát hiện kiểm tra bắt quả tang, nghi vấn bên trong có chứa ma túy nên tổ tuần tra đưa S và T về Công an phường F, quận G xử lý.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra. S khai nhận: S và T có quan hệ tình cảm và sống chung tại ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Khoảng 10 giờ 00 ngày 22/11/2017, S điều khiển xe gắn máy biển số 55P1-8371 chở T đi từ Tây Ninh đến Thành phố Hồ Chí Minh để khám bệnh và mua quần áo. S chở T đến nhà Bi (không rõ lai lịch, địa chỉ) gần chùa Vĩnh Nghiêm gặp Bi để lấy 30 triệu đồng tiền Bi nợ S. Do không có tiền trả nên Bi đưa cho S 01 túi nylon bên trong có 02 gói nylon chứa ma túy đá trừ nợ. S lấy băng keo màu trắng ngà, đen quấn gói ma túy lại rồi bỏ vào túi giấy màu đỏ in chữ "VL" bên trong có giấy vệ sinh mang ra treo bên trái xe máy. T và S ghé quán phở ăn, sau đó, S cầm lấy túi giấy có ma túy ngồi đằng sau xe máy để T chở về đến trước số 407 đường Đ, phường F, quận G thì bị công an nghi vấn kiểm tra. S liền vứt túi giấy có ma túy xuống dưới chân thì bị bắt quả tang. S khai nhận, mục đích cất giấu ma túy để sử dụng. T có biết S cầm túi giấy trên tay nhưng không biết S cất giấu ma túy bên trong.

Kết quả giám định tại Phòng kỳ thuật hình sự PC54 Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: chất tinh thể không màu thu giữ có khối lượng 79,3037 gam là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Nguyễn Hải S và Trần Thị Thùy T địa chỉ: Nhà không số, ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Kết quả thu giữ: 01 bình hút có gắn nỏ thủy tinh. S khai bình hút có gắn nỏ thủy tinh là của S dung để sử dụng ma túy.

Đối với đối tượng Bi đưa ma túy cho S, do không rõ lai lịch nên không có cơ sở xử lý. Đối với Trần Thị Thuỳ T, T và S khai nhận thống nhất ma túy là của S. Ma túy không thu giữ trên người T. Do đó, không có cơ sở xử lý T với vai trò đồng phạm với Nguyễn Hải S. Test T dương tính với ma túy, giao T cho Công an phường F, quận G xử lý hành chính theo quy định.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của S:

- 01 túi giấy màu đỏ in chữ "VL" ngay dưới chân của S đang đứng bên trong có 01 túi nylon, bên trong có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký xác nhận của Nguyễn Hải S và hình dấu Công an phường 13, quận Tân Bình.

- 01 ống thủy tinh thu trong túi quần đen bên trái của tên S. S khai nhận là cửa S để sử dụng ma túy.

Thu giữ của T:

- 4 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, imei 356963061650387, không sim; 01 điện thoại di dộng hiệu Asus màu trắng imei: 359867060624904; 01 điện thoại di dộng hiệu Viettel màu xanh đen, imei 1: 359430063591321, imei 2: 359430063591339; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu trắng, imei 1: 866506022919970, 866506022919962 và tiền mặt là 9.000.000

đồng. T khai 04 điện thoại nhận cầm của người khác không rõ lai lịch nợ tiền T ở Tây Ninh và tiền mặt là tiền cá nhân của T mang theo để mua quần áo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã trả lại cho Trần Thị Thuỳ T

- 01 xe máy hiệu SUZUKI có biển số giả: 55P1-8371; số máy: E114-M172855; Số khung: RU1101U-A72855. T khai xe mượn của bạn không rõ lai lịch ở Tây Ninh.

Các vật chứng gồm: ma túy còn lại sau giám định, 01 ống thủy tinh, 01 bình hút có gắn nỏ thủy tinh và 01 xe máy hiệu SUZUKI có biển số 55P1-8371; Số máy: E114-M172855; Số khung: RU1101U-A72855 nhập kho vật chứng chờ xử lý.

Quá tình điều tra, Nguyễn Hải S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 11 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Hải S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Hải S từ 10 năm đến 11 năm tù;

Về vật chứng thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Hải S, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết

luận bị cáo Nguyễn Hải S đã có hành vi cất giấu 79,3037 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng, đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm m, khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó không chỉ là hành vi xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, tạo điều kiện làm gia tăng tệ nạn nghiện hút ma túy trong thanh thiếu niên và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức và biết rõ tác hại của việc cất giấu chất ma tuý để sử dụng là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc, nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp tất cả, xem thường pháp luật và lợi ích của cộng đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù thật nghiêm nhằm mục đích cải tạo, giáo dục, tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện một cách triệt để, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

[4] Về tang vật vụ án:

- 01 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên ghi số 23 (tang vật ma túy còn lại sau giám định) là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe máy hiệu Suzuki có biển số 55P1-8371; số máy: E114-M172855; Số khung: RU1101U-A72855 thu giữ của Trần Thị Thùy T. T khai xe mượn của bạn không rõ lai lịch ở Tây Ninh. Qua xác minh, biển số 55P1-8371 là xe máy hiệu Yamaha có số khung: 23B208Y-001942, số máy: 23B2-001942 do bà Lê Thị Mai P, sinh năm 1958, hộ khẩu thường trú: 433/28 đường H, Phường K, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên; bà P đã bán nhà đi định cư ở Mỹ nên không làm việc được. Đối với số máy: E114-M172855; Số khung: RU1101U-A72855 tra cứu tại Phòng PC54 Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết quả không xác định được số máy, số khung nguyên thủy. Hội đồng xét xử xét thấy biển số 55P1-8371 là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy, đối với chiếc xe gắn máy hiệu Suzuki có số máy: E114-M172855; số khung: RU1101U-A72855 có nguồn gốc chưa rõ ràng, cần giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình đăng báo tìm chủ sở hữu xe trong một thời gian nhất định, quá thời hạn trên không có ai đến nhận thì lập thủ tục sung quỹ Nhà nước.

- 01 bình hút bằng nhựa có gắn nỏ thủy tinh và 01 nỏ thủy tinh là những vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội;

Căn cứ Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm m khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009;

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Hải S 09 (chín) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 23/11/2017.

[2] Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên ghi số 23 (tang vật ma túy còn lại sau giám định); 01 bình hút bằng nhựa có gắn nỏ thủy tinh; 01 nỏ thủy tinh và 01 biển số 55P1-8371.

Giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình đăng báo tìm chủ sở hữu xe gắn máy hiệu Suzuki màu trắng, đỏ, vàng, xanh số máy: E114-M172855; Số khung: RU1101U-A72855 trong thời gian 01 năm, quá thời hạn trên không có ai đến nhận thì lập thủ tục sung quỹ Nhà nước.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 115/PNK ngày 11/7/2018 của Công an quận Tân Bình).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Đức Thụ